

Số: 73 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Thừa Thiên Huế
đối với Dự án thủy điện Rào Trăng 4**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần thủy điện Rào Trăng 4 (Chủ đầu tư) tại Văn bản số 65/2015/RTH4-CV ngày 23 tháng 11 năm 2015, báo cáo của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tại Văn bản số 6128/UBND-TN ngày 13 tháng 11 năm 2015 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Dự án thủy điện Rào Trăng 4, kèm theo Báo cáo điều chỉnh quy hoạch (sau khi đã bổ sung, hoàn chỉnh theo ý kiến của Tổng cục Năng lượng - Bộ Công Thương) do Công ty TNHH Tư vấn kỹ thuật Việt Nam - Canada (Cơ quan tư vấn) lập tháng 11 năm 2013;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Thừa Thiên Huế (đã được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt tại Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2008) đối với Dự án thủy điện Rào Trăng 4 với các nội dung chính như sau:

- Vị trí xây dựng công trình: Trên sông Rào Trăng (nhánh cấp 1 của sông Bồ), thuộc địa bàn xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tuyến đập và nhà máy dự kiến tại tọa độ 16°23'05" vĩ độ Bắc - 107°17'10" kinh độ Đông.

sông Rào Trăng, tuyến năng lượng bờ trái và nhà máy thủy điện sau đập xả nước trở lại sông Rào Trăng.

- Các thông số chính được điều chỉnh như sau:

| STT | Thông số | Các thông trước điều chỉnh (Tại Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 23/7/2008) | Các thông số được điều chỉnh tại Quyết định này |
|-----|---|--|---|
| 1 | Diện tích lưu vực đến tuyến đập F_{ly} (km^2) | 278 | 115,5 |
| 2 | Mực nước dâng bình thường MNDBT (m) | 100 | 99,5 |
| 3 | Mực nước hạ lưu nhà máy nhỏ nhất MNHL _{min} (m) | 60 | 58,6 |
| 4 | Công suất lắp máy N_{lm} (MW) | 9,5 | 14 |
| 5 | Điện lượng bình quân nhiều năm E_0 (10^6kWh) | 37,39 | 46,294 |

Điều 2. Việc đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Rào Trăng 4 phải đảm bảo phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch: phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, sử dụng tài nguyên nước, phát triển điện lực,...; tuân thủ các quy định hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên nước, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan khác.

Điều 3. Trong các giai đoạn tiếp theo về đầu tư xây dựng công trình, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế chỉ đạo Chủ đầu tư Dự án thủy điện Rào Trăng 4 và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thiện điều tra, khảo sát bổ sung, đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên khu vực dự án (địa hình, địa chất, khí tượng, thủy văn, dân sinh, kinh tế - xã hội...).

- Tiếp tục nghiên cứu chuẩn xác quy mô MNDBT, MNC, N_{lm} , E_0 (theo hướng giảm), phương án thiết kế các hạng mục công trình có liên quan nhằm nâng cao tính khả thi về kinh tế, tăng hiệu quả đầu tư, đảm bảo công trình vận hành an toàn ổn định và giảm thiểu tác động tiêu cực đối với môi trường - xã hội.

- Đánh giá kỹ và thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án đối với môi trường - xã hội. Trong đó, phải lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các phương án về: Trồng rừng thay thế, duy

tri dòng chảy tối thiểu phía hạ lưu đập, công tác bồi thường, hỗ trợ, ... theo đúng quy định hiện hành.

- Nghiên cứu phương án thiết kế công trình và chuẩn xác quan hệ lưu lượng và mực nước hạ lưu nhà máy trong mọi điều kiện vận hành.

- Thực hiện các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ đầu tư dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCNL.



Hoàng Quốc Vượng

